

Đồng Nai, ngày 16 tháng 10 năm 2023

Số: 146 /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4172/TTr-SNV ngày 11/10/2023 về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 219/QĐ-BCĐ ngày 08/10/2021 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh ban hành Quy chế về chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó Chánh VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.



Q. CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Võ Tấn Đức

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số 146/QĐ-BCĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 của
Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc; nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) và các thành viên Ban Chỉ đạo; chế độ họp, thông tin, báo cáo và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Ban Chỉ đạo được thành lập để tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Ban Chỉ đạo đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia vào các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công. Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ được phân công.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng ban: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Triệu tập và chủ trì, kết luận nội dung các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Thường trực: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo, điều phối các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính đã được phê duyệt.

2. Thay mặt Trưởng ban xử lý công việc thường xuyên và đột xuất của Ban Chỉ đạo; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt.

Điều 6. Trách nhiệm của các Phó Trưởng ban

1. Phó Trưởng ban: Lãnh đạo Sở Nội vụ

a) Làm nhiệm vụ là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh. Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về các lĩnh vực công tác sau đây của Ban Chỉ đạo:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức.
- Cải cách chế độ công vụ và công chức.
- Công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, cải cách hành chính.
- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính, công vụ của tỉnh.
- Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Tuyên truyền, phổ biến các đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính. Trực tiếp quản lý vận hành Cổng Hành chính công trên Zalo và Trang thông tin điện tử về cải cách hành chính của tỉnh.

b) Chủ trì tham mưu, theo dõi kết quả thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Phó Trưởng ban: Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Tham mưu giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính.

b) Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các lĩnh vực:

- Theo dõi, tổng hợp tình hình hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông 03 cấp (tỉnh, huyện, xã).

- Phụ trách hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Tổng đài Dịch vụ công 1022.

- Theo dõi, triển khai hoạt động chung của Cổng dịch vụ công Quốc gia tại tỉnh; trực tiếp phụ trách việc cập nhật cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính, giải quyết phản ánh kiến nghị, chế độ báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai, báo cáo kịp thời kết quả thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trên hệ thống của Văn phòng Chính phủ.

3. Phó Trưởng ban: Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông.

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác:

a) Xây dựng, triển khai Chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn tỉnh, tham mưu ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính của tỉnh; tham mưu, theo dõi các nhiệm vụ cải thiện Chỉ số ICT-INDEX, Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

b) Chịu trách nhiệm hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, an toàn thông tin của các hệ thống phần mềm đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh phục vụ công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh (Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, phần mềm số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính); triển khai Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Chịu trách nhiệm về kỹ thuật đảm bảo việc kết nối, tích hợp các chức năng của Cổng dịch vụ công Quốc gia tại tỉnh: Thực hiện kết nối, đồng bộ dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến; quản trị tài khoản cấp cao của tỉnh, thực hiện phân quyền quản trị cấp tỉnh cho các Sở, ban, ngành phụ trách quản lý, khai thác sử dụng đối với các phân hệ chuyên ngành. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành Trung ương.

Điều 7. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính các lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội.

2. Lãnh đạo Sở Tư pháp

a) Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách thể chế, bao gồm: Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi và đánh giá tình hình thi hành pháp luật; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật kể cả việc ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật

b) Là đầu mối của Ban Chỉ đạo trong phối hợp với các cơ quan, đảm bảo kế hoạch cải cách thể chế với đổi mới công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cải cách tư pháp.

3. Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

4. Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bao gồm cơ chế quản lý và thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: đất đai, môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản của công dân, tổ chức và doanh nghiệp.

5. Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính về lĩnh vực đầu tư và đăng ký kinh doanh, bao gồm cơ chế quản lý đối với các hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp của nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tham mưu, theo dõi và đề xuất các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

6. Lãnh đạo Sở Xây dựng

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính lĩnh vực xây dựng, bao gồm cơ chế quản lý và thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Hoạt động xây dựng, quy hoạch - kiến

trúc, kinh doanh bất động sản, giám định tư pháp xây dựng, nhà ở, quản lý chất lượng công trình xây dựng, giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến xây dựng.

7. Lãnh đạo Sở Tài chính

a) Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách tài chính công, bao gồm: Cơ chế phân cấp quản lý tài chính và ngân sách; chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí và phân bổ kinh phí thực hiện cải cách hành chính cho các đơn vị, địa phương khi có đề xuất.

8. Lãnh đạo Sở Công thương

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính về lĩnh vực công thương, bao gồm cơ chế quản lý và thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

9. Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính về lĩnh vực giao thông vận tải, bao gồm cơ chế quản lý và thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực giao thông vận tải.

10. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bao gồm cơ chế quản lý và thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

b) Tham mưu các giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo thẩm quyền quản lý.

11. Lãnh đạo Sở Y tế

a) Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính về lĩnh vực y tế, bao gồm cơ chế quản lý và thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y tế.

b) Tham mưu các giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế theo thẩm quyền quản lý.

12. Lãnh đạo Ban Quản lý các Khu công nghiệp

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh về công tác cải cách hành chính về lĩnh vực quản lý các khu công nghiệp, bao gồm cơ chế quản lý và thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý các khu công nghiệp.

13. Lãnh đạo Công an tỉnh

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính thuộc lĩnh vực của ngành Công an theo thẩm quyền quản lý.

14. Lãnh đạo Cục thuế tỉnh

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh đối với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính thuộc lĩnh vực Thuế theo thẩm quyền quản lý.

15. Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh

Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh đối với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính thuộc lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế theo thẩm quyền quản lý.

16. Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai

Chủ trì, phối hợp xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về cải cách hành chính tại địa phương.

Điều 8. Các thành viên khác (khi cần bổ sung) có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Thành viên Ban Chỉ đạo thảo luận tập thể để tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, những vấn đề về chủ trương và biện pháp chỉ đạo cải cách hành chính.

Điều 10. Ban Chỉ đạo họp định kỳ mỗi tháng một lần, họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực.

Điều 11. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của đơn vị đang công tác để hoạt động trong lĩnh vực cải cách hành chính.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kinh phí bảo đảm các điều kiện làm việc của Ban Chỉ đạo.

Điều 12. Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính của ngành, địa phương mình:

1. Tạo điều kiện thuận lợi để Ban Chỉ đạo tiến hành các hoạt động hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Báo cáo Ban Chỉ đạo định kỳ hàng quý, 6 tháng, báo cáo năm về tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của ngành, địa phương mình, hàng tháng tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị những giải pháp cải cách hành chính gửi Ban Chỉ đạo xem xét, xử lý.

Điều 13. Ban Chỉ đạo làm việc với lãnh đạo sở, ban, ngành, địa phương để đóng góp ý kiến, hướng dẫn các vấn đề cụ thể về cải cách hành chính liên quan đến ngành, địa phương; mời các chuyên gia quản lý, nhà khoa học về cải cách hành chính và các lĩnh vực có liên quan làm cộng tác viên nghiên cứu theo chuyên đề.

Điều 14. Các thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy của đơn vị mình để thực hiện các nhiệm vụ được phân công và báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả hoạt động hàng tháng và định kỳ.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm triển khai thực hiện và kiểm tra việc chấp hành Quy chế này./.



Q. CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Võ Tấn Đức